

L, ngày 24 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Hữu Nhân  
*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Châu Thạch  
Ông Đặng Ngọc Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Mai - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh L.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L; xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2021/TLPT-DS ngày 02 tháng 8 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 219/2021/QĐ-PT ngày 09/8/2021, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị D, sinh năm: 1971; địa chỉ: K, thị trấn N, huyện L, tỉnh L. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà D:*

Ông Dương Đình N, sinh năm: 1974; địa chỉ: Số 671 H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L. Có mặt.  
Văn bản ủy quyền ngày 26/5/2020.

2- *Bị đơn:* Bà Phạm Mỹ H, sinh năm: 1952; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L.  
Có mặt.

3- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

\* Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L. Có mặt.

\* Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L.  
Vắng mặt.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Đào Thị D; bị đơn bà Phạm Mỹ H.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo như sau:

Ngày 07/6/2021, nguyên đơn bà Đào Thị D kháng cáo đối với một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

Ngày 09/6/2021, bị đơn bà Phạm Mỹ H kháng cáo đối với một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

Những vấn đề cụ thể trong đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết bao gồm:

1/. Bà Đào Thị D yêu cầu sửa toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà D; buộc bà H phải trả cho bà D toàn bộ số tiền đã vay là 2.000.000.000đ và phải trả tiền lãi đối với khoản vay 1.500.000.000đ tính từ ngày 07/7/2017; phải trả tiền lãi đối với khoản vay 500.000.000đ tính từ ngày 20/6/2017 cho đến khi vụ án được Tòa án giải quyết xong với mức lãi suất là 0,83%/tháng.

2/. Bà Phạm Mỹ H không đồng ý trả số tiền mà bà D khởi kiện, đề nghị sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn phúc thẩm, nguyên đơn bà D có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đơn đề ngày 09/8/2021, được gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh L vào ngày 11/8/2021, được bưu điện đóng dấu xác nhận gửi ngày 09/8/2021 với nội dung: Bà D xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà D; người đại diện theo ủy quyền của bà D là ông Nam vẫn giữ nguyên việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị đơn bà H đồng ý đối với việc bà D xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, bà H cũng xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo đối với vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, cụ thể Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự phúc thẩm; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 299; khoản 4 Điều 308; Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hủy bản án dân sự sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

## **XÉT THẤY:**

[1] Ngày 11/8/2021, Tòa án nhân dân tỉnh L nhận được đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà D và tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bà D; người đại diện theo ủy quyền của bà D là ông Nam vẫn giữ nguyên việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị đơn bà H cũng xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý đối với việc nguyên đơn bà D rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

[2] Việc nguyên đơn bà D rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, bị đơn bà H rút đơn kháng cáo và việc bị đơn bà H đồng ý đối với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn bà D là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự thì:

“Bị đơn đồng ý thì chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử phúc thẩm ra quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Trong trường hợp này, các đương sự vẫn phải chịu án phí sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu một nửa án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật”.

Do đó, bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu một nửa án phí dân sự phúc thẩm.

Còn bà H thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 299; Khoản 4 Điều 308 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 107/2021/TLPT-DS ngày 02 tháng 8 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị D, sinh năm: 1971; địa chỉ: K, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà D:*

Ông Dương Đình N, sinh năm: 1974; địa chỉ: Số 671 H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L. Văn bản ủy quyền ngày 26/5/2020.

- Bị đơn: Bà Phạm Mỹ H, sinh năm: 1952; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L.

2/. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện L, tỉnh L.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đào Thị D phải chịu 63.000.000đ (*sáu mươi ba triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 28.528.000đ (*hai mươi tám triệu năm trăm hai mươi tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà bà D đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007478 ngày 11/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Bà D còn phải nộp 34.472.000đ (*ba mươi bốn triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm còn thiếu.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phạm Mỹ H.

**3.** Về án phí dân sự phúc thẩm:

Buộc nguyên đơn bà Đào Thị D phải chịu 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà bà D đã tạm nộp theo biên lai thu số 0015364 ngày 11/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả cho bà D số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm còn dư là 150.000đ.

Bà Phạm Mỹ H được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh L;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự (05);
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký  
Bùi Hữu Nhân**